|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

***(Ban hành kèm theo quyết định số 1344 QĐ/ĐHKTQD, ngày 26 tháng 7 năm 2021)***

**1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT (GENERAL INFORMATION)**

|  |  |
| --- | --- |
| ***- Tên học phần (tiếng Việt):*** | **QUẢN TRỊ KHU NGHỈ DƯỠNG** |
| ***- Tên học phần (tiếng Anh)*** | **TOURISM ECONOMICS** |
| ***- Mã số học phần*** | **DLKS1141** |
| ***- Thuộc khối kiến thức*** | **Kiến thức cơ sở ngành** |
| ***- Số tín chỉ*** | **3** |
| ***+ Số giờ lý thuyết*** | **30** |
| ***+ Số giờ thảo luận***  ***+ Số giờ tự học*** | **15**  **90** |
| ***- Các học phần tiên quyết*** | **không** |

**2. THÔNG TIN BỘ MÔN QUẢN LÝ VÀ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY**

**2.1. Bộ môn quản lý**

Bộ môn Quản trị khách sạn

Địa chỉ: Phòng 709, Nhà A1, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

**2.2. Giảng viên giảng dạy**

TS. Trần Huy Đức, Bộ môn: Quản trị Khách sạn

Email: duc\_th@neu.edu.vn ; Phòng 709 Nhà A1

TS. Hoàng Thị Lan Hương

Email: huonghl@neu.edu.vn; Phòng 709 Nhà A1

NCS.ThS. Phạm Thị Thu Phương

Email: phuongpham@neu.edu.vn; Phòng 709 Nhà A1

ThS. Nguyễn Đức Trọng

Email: trongnd@neu.edu.vn; Phòng 709 Nhà A1

PGS.TS.Phạm Trương Hoàng

Email: hoangpt@neu.edu.vn; Phòng 709 Nhà A1

**3. MÔ TẢ HỌC PHẦN (COURSE DESCRIPTIONS)**

Học phần “Quản trị khu nghỉ dưỡng” là môn học thuộc khối kiến thức chuyên sâu lựa chọn của ngành bất động sản

Học phần “Quản trị khu nghỉ dưỡng” tập trung làm rõ bản chất và đặc điểm của hoạt động kinh doanh khu nghỉ dưỡng; Chỉ ra mối liên hệ giữa loại hình kinh doanh này với các doanh nghiệp du lịch khác, với ngành du lịch và với nền kinh tế quốc dân; Học phần này nghiên cứu hoạt động của các quy luật khách quan và sự tác động của chúng đến từng yếu tố sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp kinh doanh khu nghỉ dưỡng; Đưa ra phương pháp luận cho công tác quản lý và tổ chức sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu vào của hoạt động kinh doanh khu nghỉ dưỡng. Từ đó học phần Quản trị khu nghỉ dưỡng giúp người học có thể đi sâu lý giải các tình huống thực tế đang diễn ra tại thị trường kinh doanh khu nghỉ dưỡng ở Việt nam và trên thế giới, giúp người học nhận thức sâu sắc hơn cơ sở lý luận và có khả năng vận dụng các kiến thức đã học vào thực tế.

**4. TÀI LIỆU THAM KHẢO (LEARNING RESOURCES: COURSE BOOKS, REFERENCE BOOKS, AND SOFTWARES)**

**Giáo trình**

1. Chuck Y.Gee, 1996, Part IV, *Resort Development and Management*, 2nd, American Hotel and Lodging Educational Institute.

**Tài liệu khác**

1. Robert Chritie Mill, 2008, *Resort Management and Operation*, 2nd, John Wiley and Sons, Inc

**5. MỤC TIÊU HỌC PHẦN (COURSE GOALS)**

**Bảng 5.1. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Mô tả**  **mục tiêu** | **Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo** | **Trình độ năng lực** |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** |
| G1 | * Hiểu chắc các khái niệm cơ bản: khu nghỉ dưỡng, kinh doanh khu nghỉ dưỡng * Hiểu lịch sử hình thành và xu hướng phát triển của hoạt động kinh doanh khu nghỉ dưỡng trên thế giới và ở Việt Nam; * Hiểu rõ và phân biệt được các loại hình khu nghỉ dưỡng khác nhau trên thế giới * Hiểu rõ các hoạt động quản trị kinh doanh khu nghỉ dưỡng của các bộ phận: quản lý các bộ phận tiếp xúc trực tiếp với khách hàng, quản lý các bộ phận không tiếp xúc trực tiếp với khách hàng, quản lý an ninh, an toàn trong khu nghỉ dưỡng... * Hiểu rõ các loại hình kinh doanh khu nghỉ dưỡng khác nhau: khu nghỉ dưỡng trên núi, khu nghỉ dưỡng biển, khu nghỉ dưỡng biển và bến du thuyền, khu nghỉ dưỡng có sân golf, các loại khu nghỉ dưỡng khác (khu nghỉ dưỡng mùa đông, khu nghỉ dưỡng mùa hè, khu nghỉ dưỡng có trượt tuyết...) * Hiểu rõ các nội dung của việc quản lý khu nghỉ dưỡng như: hoạt động quản trị nguồn nhân lực, marketing, tài chính của khu nghỉ dưỡng. |  |  |
| G2 | * Đánh giá được sự tác động của hoạt động kinh doanh khu nghỉ dưỡng về kinh tế, môi trường và xã hội đối với điểm đến và quốc gia; * Thực hiện được các hoạt động quản trị nguồn nhân lực trong khu nghỉ dưỡng; * Thực hiện được các hoạt động quản trị MKT trong kinh doanh khu nghỉ dưỡng; * Thực hiện được các hoạt động quản trị chất lượng dịch vụ trong kinh doanh khu nghỉ dưỡng; * Thực hiện được các hoạt động quản trị nguồn lực vốn và cơ sở vật chất kỹ thuật trong kinh doanh khu nghỉ dưỡng; * Tổ chức hoạt động kinh doanh các dịch vụ lưu trú và ăn uống, dịch vụ giải trí trong khu nghỉ dưỡng; * Phân tích và đề xuất mô hình tổ chức quản lý cho khu nghỉ dưỡng; * Có nhìn nhận ở mức ban đầu cho việc tư vấn dự án đầu tư xây dựng một khu nghỉ dưỡng mới; * Tiến hành tư vấn cho dự án đầu tư sửa chữa, nâng cấp một khu nghỉ dưỡng cũ; * Có kỹ năng xử lý tốt những vấn đề nảy sinh trong kinh doanh khu nghỉ dưỡng. |  |  |
| G3 | * Nghiêm túc trong học tập, nghiên cứu kiến thức chuyên ngành * Chủ động, tích cực trong học tập và ứng dụng các kiến thức đã được học vào thực tế tại một doanh nghiệp khách sạn. * Hình thành và duy trì thái độ làm việc theo phong cách của một nhà quản trị khách sạn – nhà hàng chuyên nghiệp. |  |  |

**6. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN (COURSE LEARNING OUTCOMES)**

**Bảng 6.1.Chuẩn đầu ra học phần (CLO)**

| **Mục tiêu** | **CLOs** | **Mô tả CLOs** | **Mức độ đạt được** |
| --- | --- | --- | --- |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** |
| G1 |  |  |  |
| G2 |  |  |  |
| G3 |  |  |  |

**7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN (COURSE ASSESSMENT)**

**Bảng 7.1. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Nội dung** | **Thời điểm** | **CLOs** | **Tiêu chí đánh giá** | **Tỷ lệ (%)** |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** | **[5]** | **[6]** |
| Chuyên cần | 1. Đến lớp đầy đủ, đúng giờ  2. Tích cực tham gia gồm trả lời câu hỏi trên lớp và trả lời các câu hỏi thảo luận | Tuần 1-15 |  | Đến lớp đầy đủ, đúng giờ, học tập một cách chủ động, ứng xử phù hợp theo nội quy, quy định của nhà trường đối với người học | 10% |
| Bài tập nhóm | Bài tập nhóm lần 1 : Chương 1, Chương 2 | Thực hiện tuần 3-4 |  | Bài tập nhóm được đánh giá dựa trên các tiêu chí đáp ứng về :   1. Nội dung báo cáo chiếm 50% điểm đánh giá 2. Hình thức báo cáo bài tập nhóm chiếm 10% điểm đánh giá 3. Hiệu quả làm việc của nhóm chiếm 20% 4. Năng lực của mỗi người học trong nhóm chiếm 20% | 20% |
| Bài tập nhóm lần 2 : Chương 3, 4 | Thực hiện tuần 7-8 |  | Bài tập nhóm được đánh giá dựa trên các tiêu chí đáp ứng về :   1. Nội dung báo cáo chiếm 50% điểm đánh giá 2. Hình thức báo cáo bài tập nhóm chiếm 10% điểm đánh giá 3. Hiệu quả làm việc của nhóm chiếm 20%   Năng lực của mỗi người học trong nhóm chiếm 20% |
| Kiểm tra giữa kỳ | Chương 1, 2 | Tuần 6 |  | Mức độ đáp ứng so với yêu cầu đầu bài kiểm tra giữa kì về nội dung, hình thức trình bày. | 20% |
| Đánh giá cuối kỳ thi theo hình thức tự luận/trắc nghiệm | Chương 1, 2, 3, 4 | Lịch thi học phần |  | Mức độ đáp ứng so với yêu cầu về nội dung, hình thức của Báo cáo kết thúc học phần | 50% |

**8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY (LESSON PLAN)**

**8.1. Nội dung giảng dạy**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung giảng dạy** | **Tài liệu đọc** | **CLOs** | **Hoạt động dạy và học** | **Công cụ  đánh giá** |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** | **[5]** | **[6]** |
| 1 | Làm quen, giới thiệu học phần, logic của học phần và vai trò, vị trí của học phần trong CTĐT | Đề cương học phần | 3.1 | Hướng dẫn đọc tài liệu  Hướng dẫn tìm tài liệu  Đặt ra yêu cầu học tập  Giới thiệu học phần | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Chất lượng câu trả lời |
| 2 | CHƯƠNG 1 – TỔNG QUAN VỀ QUẢN TRỊ KINH DOANH  KHU NGHỈ DƯỠNG   1. Một số khái niệm cơ bản 2. Phân loại khu nghỉ dưỡng 3. Đặc điểm của hoạt động kinh doanh khu nghỉ dưỡng 4. Các tác động của kinh doanh khu nghỉ dưỡng 5. Lịch sử hình thành và xu hướng phát triển của hoạt động kinh doanh khu nghỉ dưỡng |  |  | Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp  Giảng viên giảng lý thuyết  Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ta | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Chất lượng câu trả lời |
| 3 | CHƯƠNG 1 – TỔNG QUAN VỀ QUẢN TRỊ KINH DOANH  KHU NGHỈ DƯỠNG (tiếp)   1. Một số khái niệm cơ bản 2. Phân loại khu nghỉ dưỡng 3. Đặc điểm của hoạt động kinh doanh khu nghỉ dưỡng 4. Các tác động của kinh doanh khu nghỉ dưỡng   Lịch sử hình thành và xu hướng phát triển của hoạt động kinh doanh khu nghỉ dưỡng |  |  | Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp  Giảng viên giảng lý thuyết  Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ta  Giao và hướng dẫn bài tập nhóm lần 1 | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Chất lượng câu trả lời |
| 4 | CHƯƠNG 2 – LẬP KỀ HOẠCH PHÁT TRIỂN KHU NGHỈ DƯỠNG  2.1 Những vấn đề cần quan tâm đặc biệt trong lập kế hoạch phát triển khu nghỉ dưỡng  2.2 Quá trình lập kế hoạch phát triển khu nghỉ dưỡng  2.3 Cơ sở vật chất kỹ thuật một số khu vực giải trí chủ yếu trong khu nghỉ dưỡng |  |  | Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp  Giảng viên giảng lý thuyết  Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ta | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Chất lượng câu trả lời |
| 5 | Thuyết trình và thảo luận bài tập nhóm lần 1 |  |  | Thuyết trình Bài tập nhóm lần 1 | Bài tập nhóm được đánh giá dựa trên các tiêu chí đáp ứng về :   1. Nội dung báo cáo chiếm 50% điểm đánh giá 2. Hình thức báo cáo bài tập nhóm chiếm 10% điểm đánh giá 3. Hiệu quả làm việc của nhóm chiếm 20%   Năng lực của mỗi người học trong nhóm chiếm 20% |
| 6 | CHƯƠNG 2 – LẬP KỀ HOẠCH PHÁT TRIỂN KHU NGHỈ DƯỠNG  2.1 Những vấn đề cần quan tâm đặc biệt trong lập kế hoạch phát triển khu nghỉ dưỡng  2.2 Quá trình lập kế hoạch phát triển khu nghỉ dưỡng  2.3 Cơ sở vật chất kỹ thuật một số khu vực giải trí chủ yếu trong khu nghỉ dưỡng |  |  | Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp  Giảng viên giảng lý thuyết  Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ta | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Chất lượng câu trả lời |
| 7 | Thi kiểm tra giữa kì |  |  | Sinh viên làm bài thi 60 phút | Mức độ đáp ứng so với yêu cầu đầu bài kiểm tra giữa kì về nội dung, hình thức trình bày. |
| 7 | CHƯƠNG 3 – QUẢN LÝ KHU NGHỈ DƯỠNG   1. Tổ chức nhân sự và quản lý các mối quan hệ con người trong khu nghỉ dưỡng 2. Quản lý hoạt động phục vụ trực tiếp trong khu nghỉ dưỡng 3. Quản lý hoạt động gián tiếp trong khu nghỉ dưỡng |  |  | Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp  Giảng viên giảng lý thuyết  Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ta | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Chất lượng câu trả lời |
| 8 | Thuyết trình và thảo luận bài tập nhóm lần 2 |  |  | Thuyết trình Bài tập nhóm lần 2 | Bài tập nhóm được đánh giá dựa trên các tiêu chí đáp ứng về :   1. Nội dung báo cáo chiếm 50% điểm đánh giá 2. Hình thức báo cáo bài tập nhóm chiếm 10% điểm đánh giá 3. Hiệu quả làm việc của nhóm chiếm 20%   Năng lực của mỗi người học trong nhóm chiếm 20% |
| 9 | CHƯƠNG 3 – QUẢN LÝ KHU NGHỈ DƯỠNG (Tiếp)   1. Tổ chức nhân sự và quản lý các mối quan hệ con người trong khu nghỉ dưỡng 2. Quản lý hoạt động phục vụ trực tiếp trong khu nghỉ dưỡng   Quản lý hoạt động gián tiếp trong khu nghỉ dưỡng |  |  | Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp  Giảng viên giảng lý thuyết  Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ta | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Chất lượng câu trả lời |
| 10 | CHƯƠNG 3 – QUẢN LÝ KHU NGHỈ DƯỠNG (Tiếp)   1. Tổ chức nhân sự và quản lý các mối quan hệ con người trong khu nghỉ dưỡng 2. Quản lý hoạt động phục vụ trực tiếp trong khu nghỉ dưỡng   Quản lý hoạt động gián tiếp trong khu nghỉ dưỡng |  |  |  |  |
| 11 | CHƯƠNG 3 – QUẢN LÝ KHU NGHỈ DƯỠNG (Tiếp)   1. Tổ chức nhân sự và quản lý các mối quan hệ con người trong khu nghỉ dưỡng 2. Quản lý hoạt động phục vụ trực tiếp trong khu nghỉ dưỡng   Quản lý hoạt động gián tiếp trong khu nghỉ dưỡng |  |  |  |  |
| 12 | CHƯƠNG 4 –MARKETING VÀ TÀI CHÍNH TRONG KINH DOANH  KHU NGHỈ DƯỠNG   1. Hoạt động marketing và xúc tiến bán trong kinh doanh khu nghỉ dưỡng   Quản lý hoạt động đầu tư tài chính khu nghỉ dưỡng |  |  | Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp  Giảng viên giảng lý thuyết  Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Chất lượng câu trả lời |
| 13 | CHƯƠNG 4 –MARKETING VÀ TÀI CHÍNH TRONG KINH DOANH  KHU NGHỈ DƯỠNG ( tiếp)   1. Hoạt động marketing và xúc tiến bán trong kinh doanh khu nghỉ dưỡng   Quản lý hoạt động đầu tư tài chính khu nghỉ dưỡng |  |  | Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp  Giảng viên giảng lý thuyết  Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Chất lượng câu trả lời |
| 14 | CHƯƠNG 4 –MARKETING VÀ TÀI CHÍNH TRONG KINH DOANH  KHU NGHỈ DƯỠNG ( tiếp)   1. Hoạt động marketing và xúc tiến bán trong kinh doanh khu nghỉ dưỡng   Quản lý hoạt động đầu tư tài chính khu nghỉ dưỡng |  |  | Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp  Giảng viên giảng lý thuyết  Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Chất lượng câu trả lời |
| 15 | Tổng kết học phần, ôn tập |  |  |  |  |

**9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN (COURSE REQUIREMENTS AND EXPECTATION)**

**9.1. Quy định về điều kiện thi kết thúc học phần**

Sinh viên được tham dự thi cuối kỳ/thi kết thúc học phần với điều kiện điểm chuyên cần (10%) đạt mức 5 điểm trở lên (thang 10).

**9.2 Quy định về tham dự lớp học**

* Sinh viên/học viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý. Mỗi buổi vắng mặt sẽ bị trừ 1 điểm đánh giá quá trình.Sinh viên vắng quá 3 buổi học dù có lý do hay không có lý do đều bị coi như không hoàn thành khóa học và phải đăng ký học lại.
* Sinh viên sẽ được cộng điểm cho mỗi lần phát biểu xây dựng bài, có thể bù đắp cho điểm quá trình, điểm kiểm tra và điểm bài tập nhóm.
* Sinh viên không nộp bài tập nhóm sẽ nhận điểm 0 (không) cho bài tập sau cùng. Nhóm sinh viên nộp bài trễ sẽ bị trừ 1 điểm cho mỗi ngày nộp muộn.

**9.3. Quy định về hành vi lớp học**

* Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.
* Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 10 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.
* Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.
* Tuyệt đối không được ăn uống, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.
* Máy tính xách tay, máy tính bảng chỉ được thực hiện vào mục đích ghi chép bài giảng, tính toán phục vụ bài giảng, bài tập, tuyệt đối không dùng vào việc khác.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỞNG BỘ MÔN**    **TS.TRẦN HUY ĐỨC** | **TRƯỞNG KHOA/VIỆN**  **PGS.TS.PHẠM TRƯƠNG HOÀNG** | *Hà Nội, ngày tháng năm 2021*  **HIỆU TRƯỞNG**  **PGS.TS PHẠM HỒNG CHƯƠNG** |